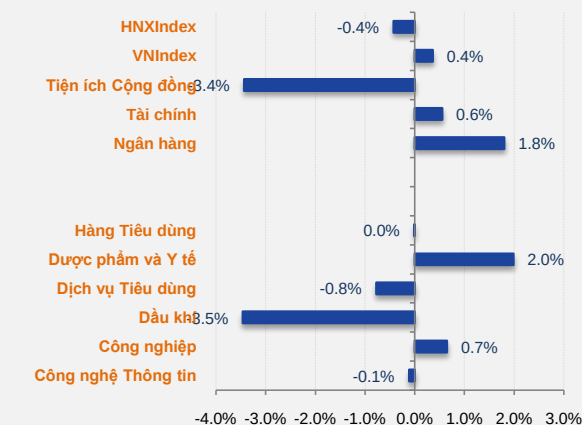


WEEKLY WRAP

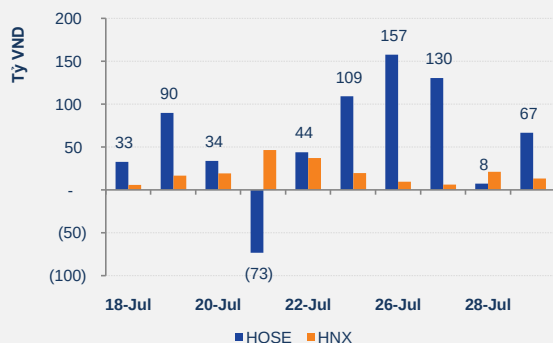
Tuần GD từ: 25/7/2016 - 29/7/2016

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	652.2	↑ 0.4%	83.7	↓ -0.4%
KLGD (trCP)	572.8	↓ -13.7%	197.3	↓ -24.3%
GTGD (tỷ VND)	10,656.9	↓ -17.5%	2,356.8	↓ -23.8%
Tổng cung (trCP)	1,126.0	↓ -16.6%	335.7	↓ -19.8%
Tổng cầu (trCP)	1,065.7	↓ -15.4%	298.4	↓ -14.7%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	44.02	↓ -13.3%	8.18	↓ -33.8%
KL bán (trCP)	31.52	↓ -6.2%	3.11	↓ -40.8%
GT mua (tỷ VND)	1,485.65	↑ 8.1%	124.51	↓ -43.0%
GT bán (tỷ VND)	1,014.89	↓ -18.6%	54.73	↓ -41.3%

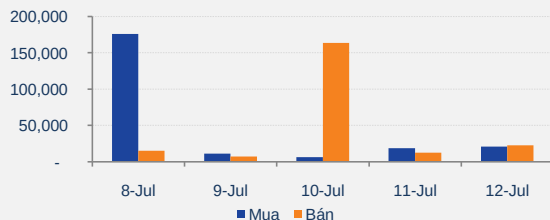
Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



Giá trị giao dịch tự doanh trên HOSE



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường vừa trải qua tuần giao dịch không có nhiều biến động với 3 phiên giảm điểm xen kẽ bằng 2 phiên tăng điểm. Vùng biến động trong khoảng 645-660 điểm. Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức trung bình cho thấy được áp lực bán đã không còn quá mạnh và thị trường đã tìm được điểm cân bằng. Sự phân hóa diễn ra khá rõ rệt tại các nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, trong đó giao dịch đáng chú ý nhất thuộc về nhóm ngành thép với 2 cổ phiếu trụ cột là HPG và HSG, đều có giao dịch tích cực với những thông tin hỗ trợ như kết quả kinh doanh nửa đầu năm. Một số nhóm ngành khác như ngân hàng, chứng khoán tiếp tục đi ngang. Chiều ngược lại, nhóm 2 cổ phiếu dầu khí GAS và PVD đều điều chỉnh giảm tiêu cực do ảnh hưởng đến từ giá dầu thế giới. Trong khi đó, tại nhóm cổ phiếu vốn hóa trung bình tăng nóng thời gian qua, tiếp tục là 1 tuần giao dịch ảm đạm và tiêu cực khi nhiều mã chốt tuần với nhiều phiên sàn liên tiếp như TTF... Theo quan điểm của chúng tôi, sau khi test lại ngưỡng hỗ trợ gần 640-645 điểm, áp lực bán đã suy giảm đáng kể. Chỉ số nhiều khả năng sẽ tiếp tục đi ngang trong một vài phiên giao dịch đầu tuần khi mà phần đông nhà đầu tư vẫn trong trạng thái giao dịch chờ đợi. Xu hướng tăng có thể xuất hiện trở lại nếu lực cầu được hấp thụ tốt tại các nhóm cổ phiếu trụ cột của thị trường.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chúng tôi tiếp tục khuyến nghị nhà đầu tư hạn chế sử dụng margin cao trong giai đoạn này. Đối với danh mục trung và dài hạn, nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ những mã cơ bản tốt đã có sẵn và chờ đợi kết quả kinh doanh quý 2. Đối với danh mục ngắn hạn, nhà đầu tư nên áp dụng chiến thuật mua thấp bán cao, tuy nhiên nên hạn chế giải ngân tỷ trọng lớn.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index

Chỉ số VN-Index tuần qua biến động xung quanh mức 650 điểm. Chốt tuần, VN-Index đứng ở 652,23 điểm, tăng 0,36% so với cuối tuần trước. Khối lượng khớp lệnh trung bình mỗi phiên đạt hơn 104 triệu đơn vị.

Nhóm cổ phiếu dầu khí giảm khá mạnh do tình hình giá dầu thế giới đi xuống: GAS (-4,87%), PVD (-5,18%)

Nhóm cổ phiếu ngân hàng gần như đi ngang suốt cả tuần: BID (-0,56%), CTG đứng giá, MBB (-1,3%), STB (+1,8%)

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 25/7/2016 - 29/7/2016

Trong một diễn biến khác, cổ phiếu TTF, đã có phiên giảm sàn thứ 9 liên tiếp, cổ phiếu này đã mất giá 47% trong vòng 2 tuần.

HNX-Index:

HNX-Index tạm thời kết thúc chuỗi điều chỉnh và đi ngang trong 3 phiên giao dịch cuối tuần. Khối lượng khớp lệnh trung bình mỗi phiên đạt hơn 37 triệu đơn vị.

Nhóm cổ phiếu dầu khí suy yếu: PVC (-4,44%), PGS (+2,54%), PVS (-1,17%), PVG -1,26%)

Nhóm cổ phiếu chứng khoán tăng nhẹ: VND (+1,51%), BVS (+3,79%).

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HSX, khối ngoại mua ròng hơn 470 tỷ đồng. HPG dẫn đầu về khối lượng mua ròng với hơn 8,4 triệu đơn vị. Đứng thứ 2 là chứng chỉ quỹ E1VFN30 với hơn 5,5 triệu đơn vị, PVT cũng được mua ròng tích cực, đạt hơn 2,5 triệu đơn vị. Chiều ngược lại, FLC dẫn đầu về khối lượng bán ròng với hơn 5,1 triệu đơn vị. Theo sau đó là ITA và PDR, khối lượng bán cũng đạt hơn 2 triệu đơn vị.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng gần 70 tỷ đồng. PVS dẫn đầu về khối lượng mua ròng với hơn 1,9 triệu đơn vị. VND cũng được mua ròng với hơn 700 nghìn đơn vị. Chiều ngược lại, SHB dẫn đầu về khối lượng bán ròng với 247 nghìn đơn vị. VNR cũng bị bán ròng nhẹ hơn 211 nghìn đơn vị.

TIN VÍ MÔ TRONG TUẦN

Sản xuất công nghiệp 7 tháng tăng 7,2%. Tổng cục Thống kê, tính chung 7 tháng năm nay, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 7,2% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn nhiều mức tăng 10% của cùng kỳ năm 2015.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT:

VN-Index (Đồ thị tuần):



Theo đồ thị tuần, chỉ số hình thành cây nến doji nằm trên đường SMA5 sau khi rơi khỏi dải upper bollinger vào tuần trước. Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức trung bình. MACD và RSI hiện vẫn chưa cho tín hiệu tăng trở lại rõ ràng, trạng thái giằng co vẫn đang tiếp diễn. Vùng hỗ trợ 640-645. Vùng kháng cự 660-665.

HNX-Index (Đồ thị tuần):



Theo đồ thị tuần, chỉ số hình thành cây nến do spinning top và bật trở lại sau khi chạm vào đường MA100 cho thấy xu hướng trung hạn vẫn được giữ nguyên. Thanh khoản suy giảm so với 3 tuần giao dịch trở lại đây. RSI rơi khỏi đường 70. Áp lực điều chỉnh trong ngắn hạn có khả năng tiếp tục. Vùng hỗ trợ 83 điểm. Vùng kháng cự 85 điểm.



HOSE

Top 5 CP NGĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	8,437,920	FLC	5,132,270
2	E1VFN30	5,528,500	ITA	2,179,000
3	PVT	2,539,780	PDR	2,084,370
4	FIT	1,734,100	MSN	2,030,130
5	KBC	1,381,240	DLG	1,176,770

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	1,981,207	SHB	247,420
2	VND	701,200	VNR	211,700
3	MBG	290,000	DXP	143,386
4	HUT	282,000	AAA	65,200
5	VIX	264,025	ITQ	60,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ITA	5.4	4.9	↓ -9.26%	33,454,380
KBC	17.0	17.7	↑ 4.12%	31,613,250
HPG	40.2	44.5	↑ 10.70%	28,369,290
HHS	8.1	6.4	↓ -20.99%	23,535,745
FLC	6.0	5.7	↓ -5.00%	22,635,330

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HKB	19.5	15.8	↓ -18.97%	16,468,358
SCR	10.0	9.9	↓ -1.0%	10,940,631
VCG	15.9	14.9	↓ -6.29%	10,645,079
ACM	2.2	2.0	↓ -9.09%	10,587,990
DCS	3.5	3.7	↑ 5.71%	6,479,254

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
STG	26.2	32.9	6.7	↑ 25.57%
CIG	2.5	3.1	0.6	↑ 24.00%
BBC	71.5	85.0	13.5	↑ 18.88%
BRC	10.5	12.3	1.8	↑ 17.14%
TIP	15.8	18.5	2.7	↑ 17.09%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CAN	23.5	30.3	6.8	↑ 28.94%
SPP	9.9	12.1	2.2	↑ 22.22%
QNC	5.2	6.3	1.1	↑ 21.15%
HLV	12.6	15.1	2.5	↑ 19.84%
NHP	14.6	17.4	2.8	↑ 19.53%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TTF	32.8	23.1	-9.7	↓ -29.57%
HHS	8.1	6.4	-1.7	↓ -20.99%
QBS	9.9	8.2	-1.7	↓ -17.17%
VOS	2.0	1.7	-0.3	↓ -15.00%
HOT	27.7	23.9	-3.8	↓ -13.72%

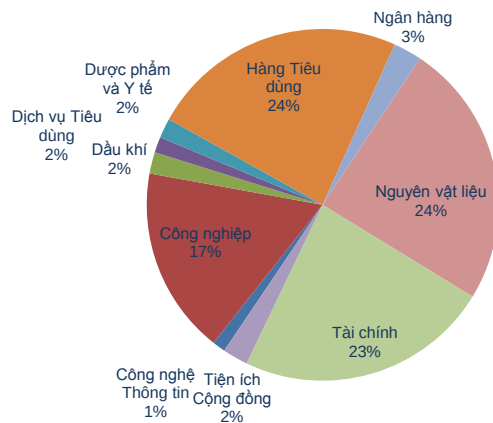
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BED	40.4	29.9	-10.5	↓ -25.99%
MPT	14.4	10.7	-3.7	↓ -25.69%
HKB	19.5	15.8	-3.7	↓ -18.97%
ALT	13.8	11.2	-2.6	↓ -18.84%
ASA	3.2	2.6	-0.6	↓ -18.75%

(*) Giá điều chỉnh

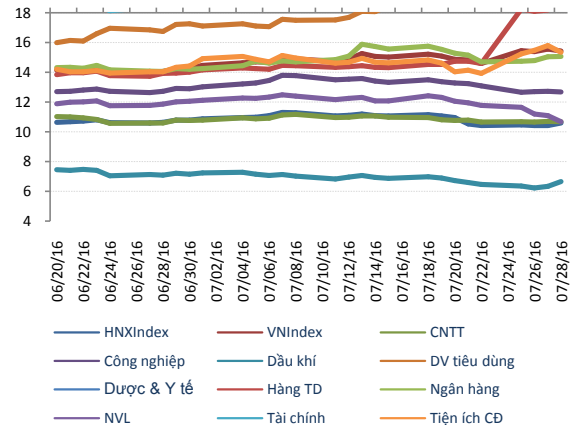


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Chuỗi PE ngành và thị trường



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	33,454,380	1.5%	162	30.2	0.4
KBC	31,613,250	9.5%	1,636	10.8	1.1
HPG	28,369,290	30.2%	6,338	7.0	1.9
HHS	23,535,745	8.9%	981	6.5	0.6
FLC	22,635,330	14.3%	1,610	3.5	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	16,468,358	0.7%	73	217.6	1.6
SCR	10,940,631	6.2%	857	11.5	0.7
VCG	10,645,079	4.3%	706	21.1	1.1
ACM	10,587,990	8.4%	914	2.2	0.2
DCS	6,479,254	1.4%	143	25.8	0.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
STG	↑ 25.6%	10.4%	2,282	14.4	2.8
CIG	↑ 24.0%	-69.1%	-1,339	-	2.2
BBC	↑ 18.9%	11.6%	5,126	16.6	1.9
BRC	↑ 17.1%	9.4%	1,441	8.5	0.8
TIP	↑ 17.1%	21.5%	3,278	5.6	1.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CAN	↑ 28.9%	11.7%	2,730	11.1	1.2
SPP	↑ 22.2%	4.7%	853	14.2	0.7
QNC	↑ 21.2%	-9.4%	-1,029	-	0.6
HLV	↑ 19.8%	15.6%	3,095	4.9	0.7
NHP	↑ 19.5%	3.7%	399	43.7	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	8,437,920	30.2%	6,338	7.0	1.9
E1VFN30	5,528,500	N/A	N/A	N/A	N/A
PVT	2,539,780	9.2%	1,563	9.8	1.1
FIT	1,734,100	8.3%	894	7.6	0.6
KBC	1,381,240	9.5%	1,636	10.8	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	1,981,207	10.9%	2,884	5.9	0.7
VND	701,200	10.3%	1,289	10.4	1.0
MBG	290,000	11.2%	1,282	3.6	0.4
HUT	282,000	14.1%	1,810	5.7	0.8
VIX	264,025	11.6%	2,161	3.4	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	189,622	39.7%	6,977	22.6	8.4
VCB	143,911	13.5%	2,354	22.9	3.0
GAS	111,931	14.8%	3,350	17.5	2.8
VIC	109,815	4.3%	730	69.9	3.8
CTG	66,277	11.4%	1,711	10.4	1.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	16,223	8.3%	1,183	15.3	1.3
PVS	7,549	10.9%	2,884	5.9	0.7
PHP	6,866	9.8%	1,274	16.5	1.8
VCG	6,581	4.3%	706	21.1	1.1
PVI	5,896	8.9%	2,744	9.7	0.9



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
05/19/16	07/29/16	05/31/16	05/30/16	PNC	Đại hội Đồng Cổ đông
05/23/16	07/29/16	05/31/16	05/30/16	VC6	Trả cổ tức bằng tiền mặt
06/06/16	07/29/16	06/20/16	06/17/16	ACM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
06/06/16	07/29/16	06/15/16	06/14/16	CNN	Đại hội Cổ đông Bất thường
06/16/16	07/29/16	06/29/16	06/28/16	BVH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
06/22/16	07/29/16	06/30/16	06/29/16	CSM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
06/23/16	07/29/16	07/07/16	07/06/16	STT	Đại hội Đồng Cổ đông
06/27/16	07/29/16	07/12/16	07/11/16	CMV	Trả cổ tức bằng tiền mặt
07/06/16	07/29/16	07/15/16	07/14/16	DNW	Trả cổ tức bằng tiền mặt
07/07/16	07/29/16	07/19/16	07/18/16	VNL	Trả cổ tức bằng tiền mặt
07/07/16	07/29/16	07/18/16	07/15/16	RCD	Trả cổ tức bằng tiền mặt
07/11/16	07/29/16	07/19/16	07/18/16	CTL	Trả cổ tức bằng tiền mặt
07/13/16	07/29/16	07/29/16	07/29/16	ACM	Thay đổi về : Trả cổ tức bằng tiền mặt
07/21/16	07/29/16	07/29/16	07/29/16	NLS	Niêm yết mới
07/26/16	07/29/16	08/01/16	07/29/16	V21	Phát hành cổ phiếu
07/27/16	07/29/16	07/29/16	07/29/16	TAW	Niêm yết mới
07/28/16	07/29/16	07/29/16	07/29/16	SGN	Niêm yết thêm
07/28/16	07/29/16	07/29/16	07/29/16	MPT	Sự kiện khác
07/28/16	07/29/16	07/29/16	07/29/16	DAP	Thay đổi BLD
07/28/16	07/29/16	07/29/16	07/29/16	1VFVN3	Niêm yết thêm
07/29/16	07/29/16	07/29/16	07/29/16	PPP	Kết quả kinh doanh quý
07/29/16	07/29/16	07/29/16	07/29/16	BST	Kết quả kinh doanh quý
07/29/16	07/29/16	07/29/16	07/29/16	VC2	Kết quả kinh doanh quý
07/29/16	07/29/16	07/29/16	07/29/16	PVV	Kết quả kinh doanh quý
07/29/16	07/29/16	07/29/16	07/29/16	PPP	Kết quả kinh doanh quý
07/29/16	07/29/16	07/29/16	07/29/16	TV2	Kết quả kinh doanh quý
07/29/16	07/29/16	07/29/16	07/29/16	VTH	Kết quả kinh doanh quý
07/29/16	07/29/16	07/29/16	07/29/16	VNT	Kết quả kinh doanh quý
07/29/16	07/29/16	07/29/16	07/29/16	VNT	Kết quả kinh doanh quý
07/29/16	07/29/16	07/29/16	07/29/16	VLC	Kết quả kinh doanh quý



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiễn
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi *StoxPlus Corporation*

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
